

Bản án số: 228/2020/HSST
Ngày 24/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Văn.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Anh.

Bà Phùng Thị Khanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Hoa – Thư ký Tòa
án nhân dân quận Hà Đông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa:
Bà Chu Thị Quỳnh – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội đã xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 233/2020/HSST ngày 30/10/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 213/2020/QĐXX –HS ngày 04/11/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Văn N**, tên gọi khác: không; Giới tính: nam; Sinh năm 1980; HKTT: tổ 16, T, TP H, tỉnh Hòa Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Bỏ đẻ: Đỗ Văn H (đã chết); Mẹ đẻ: Đỗ Thị M; Anh, chị, em ruột: Gia đình có 4 người, bị cáo là thứ hai; Vợ: Phạm Thị B sinh năm 1984; Con: có 03 con (con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2013). Danh chỉ bản số 505 Công an quận Hà Đông lập ngày 11/8/2020.

*Tiền sự: không

*Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 26/HSST ngày 29/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội xử phạt 14 tháng tù, về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/02/2019 (chưa được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 10/8/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1987; HKTT: T M, K, Hòa Bình; địa chỉ: số 35B, LK25, Khu tái định cư N, phường H, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Văn N- Sinh năm 1980, HKTT: tổ 16, T, TP H, tỉnh Hòa Bình là đối tượng nghiện chất ma túy, sống lang thang không nơi ở cố định .

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 10/8/2020, N một mình điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu honda Dream, sơn màu nâu, không đeo biển kiểm soát, số khung 8072xxx, số máy 8072xxx đi từ khu vực công trình xây dựng gần chợ La Khê, quận Hà Đông đến cầu sông La Khê thuộc phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội để tìm mua ma túy heroin sử dụng cho bản thân. Tại đây, N gặp một người đàn ông (không biết tên, nhân thân lai lịch) khoảng 40 tuổi đang đứng ở lề đường, N đặt vấn đề mua ma túy loại heroin của người đàn ông này, người đàn ông bảo N đưa tiền, N lấy trong người ra số tiền 100.000 đồng đưa cho người đàn ông và được người này đưa lại cho 01(một) gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa ma túy loại heroin. Sau khi mua được ma túy, N điều khiển xe máy đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 09 giờ 10 phút cùng ngày, trong khi N đang điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu honda Dream, màu nâu, không không đeo BKS, số khung 8072767, số máy 8072767 đi đến khu vực trước cửa số nhà 130 lý Tự Trọng, tổ 2, phường La Khê, quận Hà Đông, thì bị tổ tác Công an phường Quang Trung, quận Hà Đông kiểm tra hành chính, phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: thu của Đỗ Văn N 01(một) gói giấy bạc màu vàng (có kích thước (0,5x0,5)cm, bên trong chứa chất bột màu trắng, nghi là ma túy và 01 (một) xe máy nhãn hiệu honda Dream, sơn màu nâu, không đeo biển kiểm soát, số khung 8072xxx, số máy 8072xxx.

Ngày 10/8/2020, Cơ quan điều tra quyết định trưng cầu giám định 01(một) gói giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy, đã thu giữ nêu trên của Đỗ Văn N.

Tại bản kết luận giám định số 7355/KLGD-PC09 ngày 16/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội, kết luận: “*Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu vàng là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,060 gam*”.

Cáo trạng số 232/CT-VKS-HĐ ngày 29/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông đã truy tố Đỗ Văn N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều

51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Đỗ Văn N từ 15 đến 18 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy niêm phong trong 01 phong bì dán kín, mép dán có chữ ký của Đỗ Văn N, cán bộ Đỗ Tùng A và giám định viên Phạm Đình Đ.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và xin hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng hình phạt nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử thấy quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 09 giờ 10 phút ngày 10/8/2020, tại trước cửa số nhà 130 lý Tự Trọng, tổ 2, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Đỗ Văn N đã có hành vi cất giấu trái phép 01(một) gói nhỏ Heroine có khối lượng 0,060 gam để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt quả tang. Đỗ Văn N đã bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Hành vi của Đỗ Văn N đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước và còn là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội.

Bị cáo mới chấp hành xong hình phạt tù về tội phạm cùng loại nhưng không cải tạo, tu dưỡng, vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật. Do vậy, cần áp dụng hình phạt đủ nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo và đảm bảo răn đe, phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét đến thái độ khai báo thành khẩn của bị cáo là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo là lao động tự do nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[3] Về nguồn gốc ma túy thu giữ và đối tượng bán cho Đỗ Văn N: Đỗ Văn N khai mua của 01(một) người đàn ông không quen biết tại khu vực Cầu Sông La Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, TP.Hà Nội. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, ngoài lời khai của Đỗ Văn N không có tài liệu chứng cứ khác nên Cơ quan điều tra chưa có cơ sở để điều tra làm rõ.

[4] Đối với 01(một) xe máy nhãn hiệu honda Dream, sơn màu nâu, không đeo biển kiểm soát, số khu ng 8072xxx, số máy 8072xxx, đã qua sử dụng, đã thu

giữ. Quá trình điều tra Đỗ Văn N khai chiếc xe N mượn của anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1987, trú tại: T M, K, Hòa Bình là chủ công trình xây dựng nơi N làm thuê. Kết quả điều tra xác định: chiếc xe máy nhãn hiệu honda Dream, sơn màu nâu, BKS: 29H4- 3xxx, có số khung 8072xxx, số máy 8072xxx là nguyên thủy. Chiếc xe được đăng ký chủ sở hữu mang tên Vũ Thị K, sinh năm 1950, ở 21 Ngõ K, phường K, quận Đông Đa, TP.Hà Nội. Bà K trình bày mua xe khoảng đầu năm 1998 đến năm 2010 đã bán chiếc xe máy trên cho một người đàn ông không quen biết. Anh Nguyễn Văn H khai mua chiếc xe máy nêu trên của người không quen biết vào khoảng năm 2010. Ngày 10/8/2020, anh H cho N mượn chiếc xe làm phương tiện đi lại, anh H không biết N sử dụng xe đi mua ma túy. Ngày 09/10/2020, Cơ quan điều tra đã xử lý trả xe cho anh H, là có căn cứ đúng pháp luật.

[5] Về vật chứng:

+ Số ma túy trong 01 phong bì niêm phong tại các mép dán có chữ ký của đối tượng Đỗ Văn N, cán bộ Đỗ Tùng A và giám định viên Phạm Đình Đ là vật thuộc loại cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 về án phí, lệ phí tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn N 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/8/2020.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong tại các mép dán có chữ ký của đối tượng Đỗ Văn N, cán bộ Đỗ Tùng A và giám định viên Phạm Đình Đ.

(Vật chứng đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/11/2020)

4. Bị cáo Đỗ Văn N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hà Đông;
- THA quận Hà Đông;
- CA quận Hà Đông;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Đình Văn